

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108/2021/HSST**
Ngày : 19/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Thái Hoàn Xanh;
2/ Bà Trần Quang Cảnh;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN H1**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1974 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: 492 L, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn N (đã mất) và bà Đinh Thị H (đã mất); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 11/8/2020 bị Công an Phường 11, quận Tân Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng”; Bị cáo tại ngoại;
(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phạm Trần Phước D, sinh năm 1983 ngụ tại 45/2 T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

2/ Ông Phan Văn H2, sinh năm 1982 ngụ tại thị trấn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định;

3/ Ông Nguyễn Thọ M, sinh năm 1995 ngụ tại thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình;

(những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 45 ngày 22/10/2020 tại số 54 H, phường H, quận T Công an phường Hòa Thạnh phát hiện 4 đối tượng gồm Phạm Trần Phước D, Phan Văn H2, Nguyễn Thọ M và Nguyễn H1 đang chơi đánh bài dưới hình thức tiến lên 52 lá, ăn thua bằng tiền Việt Nam đồng, nên tiến hành lập biên bản thu giữ số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng của các đối tượng dùng để đánh bạc và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 22/10/2020, Phan Văn H2, Nguyễn Thọ M đến quán cà phê “K” tại số 54 H, phường H, quận T do Phạm Trần Phước D làm chủ để uống cà phê. Tại đây, H2 và M rủ D chơi đánh bài ăn tiền với hình thức đánh bài tiến lên ăn thua như sau: người về thứ nhất (đánh hết bài trên tay trước nhất) thì ăn được 20.000 (hai mươi ngàn) đồng của người thua nhất (người còn bài trên tay sau cùng) và người về nhì (người đánh hết bài trên tay thứ hai) thì ăn 10.000 đồng của người thua nhì (người đánh hết bài trên tay trước người còn bài sau cùng). Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày thì Nguyễn H1 đến và cùng vào tham gia chơi đánh bạc. Các đối tượng tự nguyện tham gia chơi đánh bạc cùng nhau, không có người tổ chức và lấy tiền xâu. Khi đến quán cà phê H2 khai nhận mang theo 1.000.000 (một triệu) đồng nhưng chỉ dùng số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng để tham gia chơi đánh bạc, số tiền 800.000 (tám trăm ngàn) đồng còn lại H2 dùng để tiêu xài cá nhân, thời điểm Công an vào kiểm tra bản thân H2 không thắng, không thua bị thu giữ tại chiếu bạc 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, thu giữ trong người 800.000 (tám trăm ngàn) đồng; M khai nhận mang theo 300.000 (ba trăm ngàn) đồng dùng để tham gia chơi đánh bạc, thời điểm Công an vào kiểm tra bản thân M không thắng, không thua bị thu giữ tại chiếu bạc 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; D khai nhận mang theo 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng nhưng sử dụng 700.000 (bảy trăm ngàn) đồng bỏ dưới chiếu bạc để tham gia chơi đánh bạc, số tiền 1.800.000 (một triệu tám trăm ngàn) đồng thì cất trong người dùng tiêu xài cá nhân, không sử dụng đánh bạc, thời điểm Công an phường kiểm tra D thua 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và bị thu giữ tại chiếu bạc 500.000 (năm trăm ngàn) đồng, thu giữ trong người 1.800.000 (một triệu tám trăm ngàn) đồng.

Đối với Nguyễn H1 khai khi đến quán cà phê H1 mang theo 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng, trả tiền nước hết 50.000 (năm mươi ngàn) đồng và dùng 200.000 (hai trăm ngàn) đồng bỏ vào túi quần bên phải để tham gia đánh bạc còn số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng H1 để tiêu xài cá nhân, khi Công an kiểm tra H1 thắng được 200.000 (hai trăm ngàn) đồng để tại chiếu bạc và bị Công an thu giữ, ngoài ra H1 còn bị thu giữ số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng trong người trong đó có 200.000 (hai trăm ngàn) đồng dùng để đánh bạc;

*** Vật chứng thu giữ:**

- Một (01) bộ bài tây 52 lá;

- Một (01) bàn 4 chân màu đen, kích thước 50 x 60 cm;
- Bốn (04) ghế xếp dạng lưới;
- Tiền tang vật thu tại chiếu bạc 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng;
- Thu giữ trong người của Nguyễn H1 số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng;

- Thu giữ trong người của Phạm Trần Phước D số tiền 1.800.000 (một triệu tám trăm ngàn) đồng;

- Thu giữ trong người của Phan Văn H2 số tiền 800.000 (tám trăm ngàn) đồng .

Các vật chứng hiện đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 11/PNK ngày 11/01/2021 và số 63/PNK ngày 24/5/2021 của Công an quận Tân Phú.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn H1 về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn H1 theo như cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo số tiền từ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng;

Bị cáo Nguyễn H1 nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của những người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 22/10/2020 Nguyễn H1 là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng đã cùng Phan Văn H2, Nguyễn Thọ M, Phạm Trần Phước D đánh bạc ăn tiền bằng hình thức tiến lên tại quán cà phê số 54 H, phường H, quận T với số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm ngàn) đồng thì bị bắt quả tang, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt

được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội. Hậu quả của các hành vi nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ xâm hại đến trật tự công cộng ở tại địa phương mà còn ảnh hưởng rất lớn đến tài sản của công dân vì đánh bạc là tệ nạn xã hội, thường là nguyên nhân dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác. Bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng do tham lam, háms lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp mọi hậu quả kể cả sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ con đường phạm pháp, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa các tệ nạn trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ sức khỏe của nhân dân và xây dựng nếp sống văn minh lành mạnh.

Đối với Phan Văn H2, Nguyễn Thọ M, Phạm Trần Phước D có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Qua xác minh H2, M, D chưa có tiền án, tiền sự. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt hành chính đối với H2, M và D về hành vi “Đánh bạc trái phép”

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo;

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, mặc dù đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng đây là tình tiết định tội, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, trong quá trình được tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương, không có vi phạm pháp luật gì khác, luôn có mặt khi các Cơ quan tiến hành tố tụng triệu tập nên nghĩ không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 35 bộ luật hình xử phạt bị cáo một số tiền nhất định cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo không tiếp tục phạm tội, tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lẽ ra bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hình phạt chính là phạt tiền nên miễn cho bị cáo;

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) bộ bài tây 52 lá; một (01) bàn 4 chân màu đen, kích thước 50 x 60 cm; bốn (04) ghế xếp dạng lưới. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tang vật của vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền tang vật thu tại chiều bạc 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước;

Đối với số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng thu giữ trong người của Nguyễn H1, trong đó 200.000 (hai trăm ngàn) đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng;

Đối với số tiền 1.800.000 (một triệu tám trăm ngàn) đồng thu giữ trong người của Phạm Trần Phước D và số tiền 800.000 (tám trăm ngàn) đồng thu giữ của Phan Văn H2. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền cá nhân của anh D và anh H2, không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại số tiền trên cho anh D và anh H2.

(Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 11/PNK ngày 11/01/2021 và số 63/PNK ngày 24/5/2021 của Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Nguyễn H1 số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo;

* Áp dụng Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm ngàn) đồng;

Trả cho bị cáo số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng;

Trả cho anh Phạm Trần Phước D số tiền 1.800.000 (một triệu tám trăm ngàn) đồng;

Trả cho anh Phan Văn H2 số tiền 800.000 (tám trăm ngàn) đồng;

Tịch thu tiêu hủy một (01) bộ bài tây 52 lá; một (01) bàn 4 chân màu đen, kích thước 50 x 60 cm; bốn (04) ghế xếp dạng lưới;

Kể từ ngày bị cáo phải thi hành trách nhiệm dân sự như nêu trên cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật;

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Huỳnh Hoàng Phương